ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2596/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 06 tháng 10 năm 2017

QUYÉT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước sở tài nguyên mội trưởng thốn p sản xuất khai thác đá Đức Hiền, khai thác nguồn nước dưới đất

DÉN Số: 9893.
Ngày: 11.10.2017.
Chuyển: P. T.V.A.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần chăn nuôi Lộc Phát BLLT và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 901/TTr-STNMT ngày 25/9/2017,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Tổ hợp sản xuất khai thác đá Đức Hiền theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 772/GP-UBND ngày 13/4/2015 do UBND tỉnh Sơn La cấp với những nội dung sau:
- 1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Tổ hợp sản xuất khai thác đá Đức Hiền (địa chỉ: Tiểu khu 4, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).
- 2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của mỏ khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại Tiểu khu 4, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn của Tổ hợp sản xuất khai thác đá Đức Hiền.
- 3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dùng cho kinh doanh, dịch vụ.
 - 4. Giá tính tiền cấp quyền cho từng mục đích sử dụng:
 - Mục đích sinh hoạt: 5.000 VNĐ/m³;
 - Mục đích khác: 5.000 VNĐ/m³.
- 5. Tổng số tiền phải nộp: 29.208.000 đồng Việt Nam (Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, hai trăm linh tám ngàn đồng Việt Nam).

KC: BGA

- 5.1. Số tiền phải nộp cho từng mục đích:
- Mục đích sinh hoạt: 2.190.825 VNĐ;
- Mục đích khác: 27.020.175 VNĐ.
- 5.2. Số tiền phải nộp hằng năm:
- Số tiền phải nộp trong năm đầu tiên: Tính từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/12/2017 là: 1.281.000 VNĐ;
 - Số tiền phải nộp hằng năm tiếp theo:
 - + Các năm 2018, 2019, 2021, 2022, 2023: Mỗi năm 3.832.500 VNĐ.
 - + Các năm 2020, 2024: Mỗi năm 3.841.500 VNĐ.
- 5.3. Số tiền phải nộp năm cuối cùng: Tính từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 13/4/2025 là: 1.071.000 VNĐ.
 - 6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.
- 7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.
- Điều 2. Giao Cục thuế tỉnh Sơn La ra Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Sơn La.

Tổ hợp sản xuất khai thác đã Đức Hiền có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, Tổ hợp sản xuất khai thác đá Đức Hiền phải gửi 01 bản sao có chứng thực cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La để theo dõi.

- Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mai Sơn; Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Mai Sơn; Giám đốc Tổ hợp sản xuất khai thác đá Đức Hiền; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;

báo cáo

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 4;
- Luu: VT, HS Hiệu 20 bản.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hải